|  |  |
| --- | --- |
| HỘI ĐÔNG NHÂN DÂNTHÀNH PHỐ HÒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 33/2024/NQ-HĐND Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024 | *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2024* |

NGHỊ QUYẾT

Quy định mửc thù lao hàng tháng và mức hỗ trợ đối với người đưọc giao
nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện
tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã
trên địa bàn Thành phổ Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định sổ 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một sổ điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chỉnh phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 thảng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một sổ điều theo Nghị định sổ 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ Tài chỉnh quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 7677/TTr- UBND ngày 28 thảng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hàng tháng và mức hỗ trợ đối với cho ngườỉ được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lỷ, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và nguời bị quản lỷ sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cảo thẩm tra số 1318/BC- HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến cùa các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức thù lao hàng tháng và mức hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại câp xã theo phân công của Chủ tịch Uy ban nhân dân câp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Đối tượng áp dụng
2. Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức chi thù lao hàng tháng và mức chi hỗ trợ

1. Chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo phân công của Chủ tịch ủy ban nhân cấp xã: mức chi 0,6 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.
2. Chi hỗ trợ cho người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: mức chi 0,6 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 12 năm 2024.
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố Quy định về chính sách hỗ trợ đối với người theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng cua Tổ công tác cai nghiện ma túy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X Kỳ họp thứ hai mươi thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

* Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
* Chính phủ;
* Văn phòng Chính phủ;
* Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
* Bộ Ke hoạch và Đầu tư;
* Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp;
* Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
* Thường trực Thành ủy TP.HCM;
* Thường trực Hội đồng nhân dân TP.HCM;
* Ủy ban nhân dân TP.HCM;
* Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam TP.HCM;
* Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM:
* Đại biếu Hội đồng nhân dân TP.HCM;
* Văn phòng Thành ủy TP.HCM;
* Văn phòng ĐĐBQH và HĐND TP.HCM;
* Văn phòng Ủy ban nhân dân TP.HCM;
* Các sở, ban, ngành TP.HCM;
* HĐND-UBND-UB MTTỌ TP Thủ Đức, 05 huyện;
* UBND-UBMTTQ 16 quận;
* Trung tâm Công báo TP.HCM;
* Lưu; VT, (Ban VHXH-Nhựt).